



NGHI THỨC
TRÌ CHÚ ĐẠI BI
CHÚ DƯỢC SỰ
& NIỆM PHẬT A DI ĐÀ

Sa-môn THÍCH NHẬT TỪ
biên soạn

TỦ SÁCH ĐẠO PHẬT NGÀY NAY



K23

 NXB HỒNG ĐỨC

**NGHI THỨC
TRÌ CHÚ ĐẠI BI, CHÚ DƯỢC SƯ
VÀ NIỆM PHẬT A DI ĐÀ**

TỦ SÁCH ĐẠO PHẬT NGÀY NAY

Chủ nhiệm:

TT. Thích Nhật Từ

(ĐT: 0908.153.160; email: thichnhattu@gmail.com)

Tủ sách Đạo Phật Ngày Nay do Thầy Nhật Từ chủ biên bao gồm các Nghi thức tụng niệm thuần Việt và trên 200 đầu sách nghiên cứu và ứng dụng về Phật học, thuộc loại sách gối đầu giường cần thiết cho mọi đối tượng độc giả.

Tủ sách Đạo Phật Ngày Nay đã xuất bản trên 100 CD về Đại tạng kinh Việt Nam và nhiều tác phẩm Phật học dưới dạng MP3. Đây là ấn bản đầu tiên trên thế giới về thể tài này. Tủ sách đã xuất bản hàng trăm sách nói Phật giáo, CD và VCD tân nhạc, cải lương và tiếng thơ Phật giáo. Ngoài ra còn có hàng ngàn VCD pháp thoại của Thầy Nhật Từ và các vị pháp sư khác về nhiều chủ đề từ gia đình, xã hội đến đạo đức và tâm linh.

Quý tác giả, dịch giả muốn xuất bản sách nghiên cứu và ứng dụng Phật học, quý Phật tử muốn ấn tống kinh sách Phật giáo, các đại lý cần nhận sách phát hành, xin vui lòng liên hệ:

NHÀ SÁCH ĐẠO PHẬT NGÀY NAY

Chùa Giác Ngộ, 92 Nguyễn Chí Thanh, P.3, Q.10, TP. HCM

ĐT: (028) 3839-4121

www.daophatngaynay.com | www.chuagiacngo.com

TỦ SÁCH ĐẠO PHẬT NGÀY NAY

Sa-môn THÍCH NHẬT TỪ
biên soạn

NGHI THỨC
TRÌ CHỨ ĐẠI BI,
CHỨ DƯỢC SƯ
VÀ NIỆM PHẬT A DI ĐÀ

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

MỤC LỤC

Lời tựa.....	vii
Nghi thức trì chú đại bi	1
1. Nguyện hương.....	3
2. Đánh lễ Tam bảo.....	4
3. Tán hương	5
4. Trì tụng chơn ngôn	6
5. Phát nguyện trì chú.....	6
6. Thần chú đại bi.....	7
7. Kệ tán Quan âm.....	9
8. Mười hai lời nguyện.....	9
9. Phát nguyện đại bi.....	12
10. Nguyện cầu an lành.....	14
11. Năm điều quán tưởng	15
12. Quán chiếu thực tại	16
13. Hồi hướng công đức.....	17
14. Lời nguyện cuối	18
15. Đánh lễ Ba ngôi báu.....	19
Nghi thức trì chú Dược sư	21
1. Nguyện hương.....	23
2. Đánh lễ Tam bảo.....	24
3. Tán hương	25
4. Trì tụng chơn ngôn	26

5. Phát nguyện trì chú.....	26
6. Tán Phật Dược Sư.....	27
7. Dược Sư quán đánh chơn ngôn.....	28
8. Niệm danh hiệu bảy Phật Dược Sư.....	29
9. Nguyện cầu an lành.....	30
10. Năm điều quán tưởng.....	31
11. Quán chiếu thực tại.....	32
12. Hồi hướng công đức.....	33
13. Lời nguyện cuối.....	34
14. Đánh lễ Ba ngôi báu.....	35
Nghi thức niệm Phật A Di Đà.....	37
1. Nguyện hương.....	39
2. Đánh lễ Tam bảo.....	40
3. Tán hương.....	41
4. Trì tụng chơn ngôn.....	42
5. Phát nguyện niệm Phật.....	42
6. Niệm Phật.....	43
7. Bạt trừ nhất thiết nghiệp chướng đắc sanh tịnh độ đà-la-ni.....	44
8. Mười hai lời nguyện.....	44
9. Bốn mươi tám lời nguyện của đức Phật A-di-đà.....	47
10. Năm điều quán tưởng.....	59
11-a. Sám Di-đà.....	60
11-b. Sám niệm Phật.....	62
11-c. Sám phát nguyện.....	64
11-d. Sám tống táng.....	66
12. Hồi hướng công đức.....	69
13. Lời nguyện cuối.....	70
14. Đánh lễ Ba ngôi báu.....	71

LỜI TỰA

Quyển nghi thức này là tuyển tập 3 nghi thức thông dụng mà các hành giả Mật tông và Tịnh Độ tông tại Việt Nam thường hành trì. Gộp chung 3 nghi thức lại trong một quyển là nhằm tạo sự tiện ích trong việc hành trì cho các hành giả của hai tông phái.

Nghi thức Trì chú Đại Bi có trọng tâm là làm phát triển tâm từ bi qua trì niệm thần chú. Về bản chất, từ bi là một năng lượng có khả năng cứu khổ, ban vui. Tụng trì chú Đại Bi là để thực tập, nuôi dưỡng, phát triển và thành tựu năng lượng từ bi đó. Từ bi có 3 phương diện: (i) Ý niệm từ bi, tức phát khởi tâm thương xót và muốn cứu độ các đối tượng khổ đau, (ii) Thể hiện lời nói từ bi cụ thể trong tư vấn, hướng dẫn, chỉ đạo và truyền thông, giúp người khổ đau hiểu được con đường thoát khổ, (iii) Hành động từ bi cụ thể bao gồm sự đồng hành, giúp đỡ, nhập thế phụng sự người khổ đau nhờ đó các bất hạnh được chuyển hóa, cuộc sống được bình an. Nói cách khác, thực hành từ bi là đưa Phật giáo vào cuộc sống, xóa đi nỗi khổ niềm đau của con người.

Để trì tụng chú Đại Bi có kết quả, hành giả cần tập trung từng câu chữ, với chánh niệm và nhất tâm, đồng thời liên tưởng năng lượng từ bi được kích hoạt, lan

truyền, phổ biến đến với con người (bao gồm thân, sơ, bạn, thù) và vạn vật. Thực tập này góp phần mang lại hòa bình thế giới, bình ổn quốc gia, an lạc gia đình, hạnh phúc cá nhân, theo đó, mọi cự thù, hận thù, oán thù, oan trái, ganh tỵ, xung đột và mâu thuẫn dần dần được tháo mở và kết thúc.

Nghi thức trì chú Dược Sư có trọng tâm hành trì là phát triển “năng lực thầy thuốc tâm linh” (Dược Sư) như một tiềm năng trong mọi người. Thân chú này có công năng dẹp tan tai chướng, mang lại bình an, thịnh vượng và phát triển tích cực. Để đạt được kết quả này, người trì tụng cần tin và khai thác tiềm lực trị liệu sẵn có trong mỗi người.

Để có được sức khỏe và tuổi thọ, theo lời Phật dạy trong các kinh, người ước nguyện cần phải tiết độ trong làm việc, ăn uống, nghỉ ngơi, thể dục và giải trí một cách thích hợp; đồng thời, chấm dứt nghiệp sát, nuôi lớn lòng từ bi, phóng sanh thả vật, bảo vệ môi trường và chăm sóc sự sống qua các hành động từ thiện trực tiếp cho con người.

Ngoài khổ đau của thân, con người còn khổ tâm, mà gốc rễ là tham lam, sân hận, si mê và chấp thủ. Qua biểu tượng của Phật Dược Sư, dược chất tâm linh cần sử dụng để chuyển hóa các khổ đau ở tâm, người hành trì cần lưu ý: (i) Thực tập Bát Chánh Đạo, kết thúc bất hạnh, nuôi lớn hạnh phúc, (ii) Tinh tấn ba-la-mật trong các nỗ lực xóa ác, hành thiện, (iii) Không chấp cái tôi, vượt qua bốn phương diện “ngã si, ngã kiến, ngã mạn, ngã ái” để tâm không bị thương tổn trước nghịch cảnh, lời thị phi

và hành vi sai trái của người xấu, (iv) Không xem mình là nạn nhân của khổ đau, không hận thù tác nhân đã tạo ra khổ đau, không ký ức về khổ đau, hãy để khổ đau trôi qua nhanh chóng, (v) Thực tập thiền, niệm Phật, tụng kinh, trì chú, bái sám... với chánh niệm để vượt qua khổ đau. Các thực tập vừa nêu có khả năng biến các hành giả thành các thầy thuốc tâm linh cho mình, người thân và cộng đồng.

Nghi thức niệm Phật A-di-đà có trọng tâm thực tập là: “nhất tâm bất loạn”. Theo kinh *A-di-đà*, để đạt được mục tiêu này, người niệm Phật cần thực tập 4 điều cốt yếu sau đây: (i) Tăng trưởng căn lành lớn (đại thiện căn), tức nỗ lực chuyển hóa tham ái, sân hận, si mê, chấp thủ, vốn là những điều kiện để trở thành thánh nhân, (ii) Tu dưỡng công đức lớn (đại phúc đức), tức tham gia các loại hình từ thiện, không từ bỏ cơ hội làm phúc, nhập thế phụng sự chúng sinh, (iii) Tạo nhân duyên tốt lớn (đại nhân duyên), tức thiết lập môi trường thuận lợi, xây dựng đạo tràng, thỉnh chuyển pháp luân để mọi người hiểu đúng chánh đạo, thực hành chánh đạo, (iv) xây dựng Tịnh Độ hiện tiền, tức xem các dữ liệu ở Ta-bà đều là nhân duyên tốt để thực tập Phật pháp, chẳng hạn như quan niệm các hiện tượng “gió thoảng, mây bay, suối chảy, thông reo, chim hót...” đều là pháp âm Tứ Diệu Đế, Bát Chánh Đạo, Bảy Bồ Đề Phân...

Thiếu bốn yếu tố tiên quyết vừa nêu, khi ngồi niệm Phật, vọng tưởng và tà niệm sẽ trỗi dậy trong đầu hành giả dưới hình thức “nói nhảm trong tâm”. Đó là lý do ngồi niệm Phật lâu, trải qua nhiều năm tháng mà nhiều người vẫn không đạt được bất loạn, lấy đầu có được nhất tâm.

Cốt lõi của niệm Phật là thể đạt chánh niệm, tâm trở về trạng thái chân không, không vướng kẹt vào sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, quá khứ, hiện tại, vị lai; không vướng kẹt vào cảm xúc, thái độ và hành vi ứng xử. Do vậy, khi niệm Phật, người niệm không nên để sự cầu nguyện can thiệp vào sự trì niệm. Kết thúc thời niệm Phật, người trì niệm thực tập “hồi hướng công đức”, một hình thức mở rộng tâm từ bi, theo đó, nêu quyết tâm thực hành các hành động từ bi giúp người cụ thể. Nguyện cầu mà không thực hành sẽ dẫn đến “khổ đau do không toại nguyện” (cầu bất đắc khổ) như Phật đã cảnh báo trong kinh *Chuyển Pháp Luân*, bài Kinh đầu tiên và quan trọng nhất của đức Phật.

Trong Nghi thức niệm Phật này còn có 48 lời nguyện của Tỳ-kheo Pháp Tạng mà trong nhiều kiếp sau đó mới thành Phật A-di-đà. Cần phải hiểu rõ, 48 lời nguyện này không phải của Phật A-di-đà sau khi giác ngộ, mà chỉ là “tiền thân phạm phu” của ngài là Tỳ-kheo Pháp Tạng. Do vậy, không phải lời nguyện nào trong 48 lời nguyện này cũng có khả năng trở thành hiện thực.

Các đức Phật, từ Phật Thích-ca lịch sử cho đến các đức Phật ở các hành tinh khác bao gồm Phật A-di-đà, Phật Dược Sư và ngay cả Phật Di-lặc trong tương lai đều cứu độ nhân sinh bằng Tứ Diệu Đế mà cốt lõi là nhận diện nhân quả và tu tập Bát Chánh Đạo. Không có Phật nào độ sanh bằng sự phát nguyện. Tuy nhiên, nếu biết cách, ta có thể dựa vào các lời phát nguyện vị tha, có giá trị nhập thế, độ sinh để phác họa các chương trình hành động độ sinh cụ thể. Trong tình huống này, phát

nguyện là một hành động trong tâm, thực hành là hành động của thân, theo đó, các ước mơ độ sinh sẽ trở thành hiện thực. Nếu mọi người làm được điều này thì hành tinh này sẽ có chất liệu cực lạc.

Cũng nêu lưu ý rằng hành giả Tịnh Độ tông không nên dừng lại đơn thuần ở các lời nguyện, hay ở sự trì niệm, mà phải đọc nhiều kinh để “thâm nhập kinh tạng”, nhờ đó, trí tuệ tăng trưởng. Trí tuệ là cốt lõi của sự nghiệp đạo và đời, là yếu tố quyết định kết thúc sanh tử. Phát nguyện và niệm Phật mà không phát triển trí tuệ, hành giả sẽ không thể đạt được nhất tâm bất loạn. Có trí tuệ, hành giả sống trong như lý tác ý (đánh giá sự vật như chúng đang là), chánh niệm (làm chủ các động tác trong đi đứng nằm ngồi), chánh tri kiến (hiểu nhân quả, duyên khởi, vô ngã và các quy luật trong vũ trụ). Niệm Phật để được nhất tâm bất loạn, hành giả cần thể đạt như lý tác ý, chánh niệm, chánh tri kiến. Nói cách khác, rời bỏ các yếu tố hình thành trí tuệ, người niệm Phật không thể đạt được nhất tâm bất loạn.

Cốt lõi của trì chú và niệm Phật, cũng giống như thiền định, là thể đạt chánh niệm. Chánh niệm là 1/8 của Bát Chánh Đạo. Bát Chánh Đạo là 1/4 của Tứ Diệu Đế. Tứ Diệu Đế là con đường tâm linh, một khám phá có giá trị nhất của Phật Thích Ca. Người tu Mật tông và Tịnh Độ tông cần lưu ý điều này để không bị ngộ nhận “niệm Phật thành Phật” hay “trì chú thành Phật”.

Bát Chánh Đạo là con đường duy nhất giúp người phàm thành chân nhân, giúp chân nhân thành thánh nhân

(A-la-hán gồm Thanh Văn, Duyên Giác, Độc Giác), giúp thánh nhân thành Bồ-tát, giúp Bồ-tát thành Phật. Niệm Phật, trì chú đúng cách sẽ giúp hành giả thành tựu chánh niệm, yếu tố dẫn đến chánh thiền định. Để có được chánh niệm, người trì chú và niệm Phật không nên quên, không nên bỏ qua việc thực hành bảy yếu tố chánh đạo còn lại là: tầm nhìn chân chính, tư duy chân chính, lời nói chân chính, hành động chân chính, nghề nghiệp chân chính, siêng năng chân chính và thiền định chân chính.

Khi thực hiện được các điều thực tập cốt lõi nêu trên, các nguyện ước của người trì chú, niệm Phật tự nhiên được thành tựu. Thực ra đó là tiến trình nhân quả trong tu tập.

Kính mong các quý hành giả thực tập trọn vẹn và đầy đủ những lời Phật dạy để cuộc sống này có được chất liệu và chất lượng “cực lạc” cho mình và cho người, bây giờ và tại đây.

Giác Ngộ, ngày 1-4-2014

TT. Thích Nhật Từ

Tổng Biên tập Tủ sách Đạo Phật Ngày Nay



**NGHI THỨC
TRÌ CHỦ ĐẠI BI**

1. NGUYỆN HƯƠNG

(Chủ lễ quỳ ngay thẳng, xướng bài Nguyên hương. Gia chủ đồng mặc niệm và quán tưởng theo lời Nguyên)

Nam-mô Bồ-nhơn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật. O

Viên thông giáo chủ, từ mẫn năng nhân.

Hầu Phật Di-đà ở Cực Lạc phương Tây,

Giúp Phật Thích-ca nơi Ta-bà ước trước.

Quá khứ là Phật Chánh Pháp Minh Vương,

Hiện tại là Bồ-tát Quán Âm Tự Tại,

Ứng ba mươi hai tướng, giáo hóa quần sinh,

Bảy nạn hễ có cầu, tùy duyên cứu độ.

Sức thần thù thắng, tán thán khôn cùng.

Ngưỡng trông Bồ-tát rĩ lòng thương xót.

Giờ này, chúng con quỳ trước Phật

đài, *trì chú Đại bi*, cầu Phật gia độ: Thế

giới được hòa bình, quốc gia luôn hưng

thịnh; nhà nhà cơm no, áo ấm, người

người hạnh phúc, an vui; mưa thuận gió

hòa, tai ương dứt sạch; thân khỏe, tâm

an; nghiệp chướng tiêu trừ, căn lành

thêm lớn; sở nguyện tùy tâm, cát tường

như ý; phước lộc thọ đủ đầy, giới định

tuệ viên mãn; siêng tu học chính pháp, cùng lên bờ giác ngộ.

Nam-mô Đại từ đại bi cứu khổ cứu nạn
Quán Thế Âm Bồ-tát. (3 lần) OOO

2. ĐÁNH LỄ TAM BẢO

(Đứng thẳng, chấp tay trước ngực, cùng đọc và cùng lay)

Chí tâm đảnh lễ:

Nam-mô tận hư không, biến pháp giới, quá hiện, vị lai thập phương chư Phật, tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trú Tam bảo. (1 lay) O

Chí tâm đảnh lễ:

Nam-mô Ta-bà Giáo chủ, Điều ngự Bốn sư Thích-ca Mâu-ni Phật, đương lai hạ sanh Di-lặc tôn Phật, Đại Trí Văn-thù-sư-lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp chư tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội thượng Phật Bồ-tát. (1 lay) O

Chí tâm đảnh lễ:

Nam-mô Tây Phương Cực Lạc thế giới, đại từ đại bi tiếp dẫn đạo sư A-di-

đà Phật, đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại
Thế Chí Bồ-tát, đại nguyện Địa Tạng
Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh đại hải chúng
Bồ-tát. (1 lạy) OOO

3. TÁN HƯƠNG

(Đại chúng đứng thẳng và chắp tay trước ngực. Duy-na
và Duyệt Chúng khai chuông mõ. Từ đây, chủ lễ xướng, mọi
người cùng tụng).

Lò hương vừa bén chiêm đàn
Tỏa xông pháp giới đạo tràng mười phương
Hiện thành mây báu cát tường
Xin Phật chứng giám tâm hương chí thành
Pháp thân các Phật tịnh thanh
Chứng minh hương nguyện, phước lành
rưới ban.
Nam-Mô Hương Vân Cái Bồ-tát.

(3 lần) OOO



4. TRÌ TỤNG CHƠN NGÔN

Chơn ngôn tịnh pháp giới:

Án lam tóa ha (7 lần) O

Chơn ngôn tịnh tam nghiệp:

Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt
ma ta phạ, bà phạ thuật độ hám (3 lần) O

5. PHÁT NGUYỆN TRÌ CHÚ

Kính lạy đức Thế tôn,
Quy y các Bồ-tát,
Nay con phát nguyện lớn
Trì tụng *chú Đại Bi*,
Trên đền bốn ơn nặng,
Dưới cứu khổ ba đường.
Nguyện cho người thấy, nghe
Đều phát tâm bồ-đề,
Thực hành hạnh trí huệ,
Sống an vui giải thoát
Khi mãn báo thân này,
Sanh về cõi Cực Lạc.

Nam-mô Bốn sư Thích-ca Mâu-ni Phật

(3 lần) O

6. THẦN CHỦ ĐẠI BI

Nam-Mô Đại Bi hội thượng Phật, Bồ tát (3 lần)

Thiên thủ thiên nhãn, vô ngại đại bi tâm, đà la ni. Nam-Mô hắc ra đất na, đa ra dạ da. Nam-Mô a li da, bà lô kiết đế, thước bát ra da. Bồ đề tát đỏa bà da. Ma ha tát đỏa bà da. Ma ha ca lô ni ca da. An tát bàn ra phạt duệ, số đất na đất tỏa.

Nam-Mô tất kiết lật đỏa y mông, a li da bà lô kiết đế, thất Phật ra lăng đà bà.

Nam-Mô na ra cần trì, hê li ma hạ bàn đà sa mế. Tát bà a tha đậu thâu bằng a thệ dụng, tát ba tát đá, na ma bà dà, ma phạt đật đậu, đất diệt tha. An a bà lô hê lô ca đế, ca ra đế, di hê li. Ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê li đà dụng. Câu lô câu lô kiết mông. Độ lô độ lô phạt xà da đế, ma ha phạt xa da đế. Đà ra đà ra địa ri ni, thất phạt ra da. Giá ra giá ra. Mạ mạ phạt ma

ra, mục đế lệ. Y hê di hê, thất na thất na,
a ra sâm phật ra xá lợi, phật sa phật sâm.
Phật ra xá da. Hô lô hô lô, ma ra hô lô hô
lô hê rị. Ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô.
Bồ đề dạ, bồ đề dạ, bồ đà dạ, bồ đà dạ.
Di đế rị dạ. Na ra cần trì địa rị sắc ni na.
Ba dạ ma na, ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha,
Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ
thất bàn ra da, ta bà ha. Na ra cần trì, ta
bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a
mục khư da ta bà ha, ta bà ma ha a tất đà
dạ ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ ta bà
ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na
ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà li
thắng kiết ra dạ, ta bà ha.

Nam-Mô hắc ra đát na đa ra dạ da.
Nam-Mô a li da bà lô kiết đế, thước bàn
ra dạ ta bà ha. An tất điện đô, mạn đa ra,
bạt đà dạ, ta bà ha. O

(Tùy theo thời gian cho phép, tụng 7, 21, 49 hoặc 108 biến)

7. KỆ TÁN QUAN ÂM

Quan Âm đại sĩ,
Đức hiệu Viên Thông.
Mười hai nguyện lớn,
Phát khởi từ tâm.
Tâm thanh cứu khổ,
Chốn chốn hiện thân.
Vân du các cõi,
Cứu thoát trầm luân. O

8. MƯỜI HAI LỜI NGUYỆN

Nguyện thứ nhất, khi hành Bồ-tát,
Danh hiệu tôi: TỰ TẠI QUAN ÂM,
Viên Thông, thanh tịnh căn trần,
Nơi nào đau khổ, tâm thanh cứu liên.
- Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát (1 lạy) O

Nguyện thứ hai, không nài gian khổ,
Quyết một lòng cứu độ chúng sinh.
Luôn luôn thị hiện biển đông,
Vớt người chìm đắm, khi giông gió nhiều.
- Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát (1 lạy) O

Nguyện thứ ba, Ta-bà ứng hiện,
Chôn U minh nhiều chuyện khổ đau,
Oan gia tương báo hại nhau,
Nghe tiếng than thở, mau mau cứu liền.
- Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát (1 lạy) O

Nguyện thứ tư, hay trừ yêu quái,
Bao nhiêu loài ma quỷ gớm ghê,
Độ cho chúng hết u mê,
Dứt trừ nguy hiểm, không hề nhiều nhong.
- Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát (1 lạy) O

Nguyện thứ năm, tay cầm dương liễu,
Nước cam lồ rưới mát nhân thiên.
Chúng sanh điên đảo, đảo điên,
An vui, mát mẻ, ưu phiền tiêu tan.
- Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát (1 lạy) O

Nguyện thứ sáu, thường hành bình đẳng,
Lòng từ bi thương xót chúng sanh,
Hỷ xả tất cả lỗi lầm,
Không còn phân biệt sơ thân mọi loài.
- Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát (1 lạy) O

Nguyện thứ bảy, dứt ba đường dữ,
 Chốn ngục hình, ngạ quỷ, súc sanh,
 Cọp beo, thú dữ vây quanh,
 Quan Âm thị hiện, chúng sanh thoát nạn.
 - Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát (1 lạy) O

Nguyện thứ tám, tội nhân bị trói,
 Bị hành hình rồi lại khảo tra,
 Thành tâm lễ bái thiết tha,
 Quan Âm phù hộ, thoát ra nhẹ nhàng.
 - Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát (1 lạy) O

Nguyện thứ chín, làm thuyền cứu vớt,
 Giúp cho người vượt khúc lênh đênh,
 Bốn bề biển khổ chông chênh,
 Quan Âm độ hết, an nhiên niết-bàn
 - Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát (1 lạy) O

Nguyện thứ mười, Tây Phương tiếp dẫn,
 Vòng hoa thơm, kỷ nhạc, lộng tàn,
 Tràng phan, bảo cái trang hoàng,
 Quan Âm cứu độ, đưa đường về Tây.
 - Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát (1 lạy) O

Nguyện mười một, Di-đà thọ ký,
Cảnh Tây Phương, tuổi thọ không lường,
Chúng sanh muốn sống miên trường,
Quan Âm nhớ niệm, Tây Phương mau về.
- Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát (1 lạy) O

Nguyện mười hai, tu hành tinh tấn,
Dù thân này tan nát cũng đành,
Thành tâm nỗ lực thực hành,
Mười hai câu nguyện độ sanh đời đời.
- Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát (1 lạy) OOO

9. PHÁT NGUYỆN ĐẠI BI

- Cúi lạy Quán Âm đại bi chủ,
Nguyện lực sâu dày độ quần sinh.
Nghìn tay từ bi luôn cứu khổ.
Nghìn mắt trí tuệ thường ban vui.

- Mật ngữ phô bày trong thật ngữ,
Tâm từ khơi dậy giữa vô tâm.
Giúp con thành tựu các nguyện ước,
Vĩnh viễn dứt trừ các chướng duyên.

- Chúng thánh trời rồng thường gia hộ.
 Trăm nghìn tam-muội trọn huân tu.
 Thọ trì, thân thể tỏa quang minh,
 Thọ trì, tâm thể luôn lặng chiếu.

- Rửa sạch trần lao, không sợ hãi,
 Mau chứng bồ-đề phương tiện môn.
 Con nay tán dương và quy ngưỡng
 Cúi mong Bồ-tát rũ lòng thương.

- Nam-Mô Đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát
Nguyện con đạt được con mắt trí huệ.

- Nam-Mô Đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát
Nguyện con biết được bản chất các pháp.

- Nam-Mô Đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát
Nguyện con thành tựu phương tiện khéo léo.

- Nam-Mô Đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát
Nguyện con độ được tất cả chúng sanh.

- Nam-Mô Đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát
Nguyện con lên được thuyền đại bát nhã.

- Nam-Mô Đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát
Nguyện con vượt qua biển khổ trầm luân.

- Nam-Mô Đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát
Nguyện con tu đạt giới, định và tuệ.
- Nam-Mô Đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát
Nguyện con chứng được niết-bàn an vui.
- Nam-mô Đại từ, Đại bi, cứu khổ, cứu
nạn, Quán Thế Âm Bồ-tát (3 lần) OOO

10. NGUYỆN CẦU AN LÀNH

- Nguyện ngày an lành, đêm an lành,
Đêm ngày sáu thời đều an lành,
Tất cả các thời đều an lành,
Xin đấng Từ Bi thường gia hộ. O
 - Nguyện ngày an lành, đêm an lành,
Đêm ngày sáu thời đều an lành,
Tất cả các thời đều an lành,
Xin nguyện Tam Bảo thường gia hộ. O
 - Nguyện ngày an lành, đêm an lành,
Đêm ngày sáu thời đều an lành,
Tất cả các thời đều an lành,
Xin nguyện Hộ Pháp thường ủng hộ. O
- Nam-mô Tiêu tai giáng cát tường Bồ-tát (3 lần) O

11. NĂM ĐIỀU QUÁN TƯỞNG

Thế Tôn lời dạy tỏ tường
Năm điều quán tưởng phải thường xét ra:
Ta đây phải có sự già,
Thế nào tránh khỏi lúc qua canh tàn. O
Ta đây bệnh tật phải mang,
Thế nào tránh khỏi đặng an, mạnh lành.
Ta đây sự chết sẵn dành,
Thế nào tránh khỏi tử sanh đến kỳ.
Ta đây phải chịu phân ly,
Nhơn vật quý mến ta đi biệt mà.
Ta đi với nghiệp của ta,
Dù cho tốt xấu tạo ra tự mình,
Theo ta như bóng theo hình,
Ta thọ quả báo phân minh kiết tường. O



12. QUÁN CHIẾU THỰC TẠI

Không truy tìm quá khứ,
Không ước vọng tương lai.
Quá khứ đã qua rồi,
Tương lai lại chưa đến.
Chỉ có pháp hiện tại,
Tuệ quán chính là đây.
Không động, không lung lay.
Hãy thực hành như thế! O

Không một ai biết trước
Cái chết đến lúc nào;
Tử thần có đợi đâu,
Làm sao điều đình được.
Vì thế nên nỗ lực,
Tỉnh tấn suốt đêm ngày,
Tỉnh thức từng phút giây,
An trụ bằng chánh niệm.
Như vậy mới xứng đáng
Người biết sống một mình,
Người ấy đã tôn vinh
Đạo nhiệm màu vô thượng. O

13. HỒI HƯƠNG CÔNG ĐỨC

Trì chú tu tập, phước tăng,
Xin đem hồi hương xa gần, khắp nơi.
Nguyện cho tất cả trời người,
Đều vào cõi Phật, sáng ngời chân tâm. O

Nguyện trừ ba chương trầm luân,
Sống trong trí tuệ, tịnh thanh cõi lòng.
Nguyện cho tội nghiệp tiêu mòn,
Noi theo Bồ-tát làm tròn tấm gương. O

Nguyện sanh cõi tịnh Tây phương,
Mẹ cha: Chín phẩm sen vàng nêu danh,
Hoa cười, chúng ngộ vô sanh,
Cùng hàng Bồ-tát đồng hành tâm linh. O

Nguyện đem công đức tạo thành,
Hương về tất cả chúng sanh mọi loài,
Rải ban hạnh phúc muôn nơi,
Giúp người giác ngộ, an vui đạo mầu.

(3 xá) OOO

14. LỜI NGUYỆN CUỐI

Nam-mô Bổn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật O

Đức Quan Âm cứu khổ,

Với hạnh nguyện ban vui.

Băm hai thân độ đời,

Bằng tình thương cao cả.

Tự tại từng ý niệm,

Viên thông giữa các căn.

Tuệ giác khê lý ứng cơ,

Quán chiếu cứu sanh tiếp vật. O

Độ tai qua nạn khỏi,

Giúp tật bệnh tiêu trừ.

Phước lộc thọ đủ đầy,

Giới định tuệ viên mãn. O

Bốn loài lên đất Tịnh,

Ba cõi thác tòa Sen.

Nga quý chứng tam Hiền,

Hữu tình lên thập Địa.

Pháp môn xin nguyện học,

Ân nghĩa xin nguyện đền,

Phiền não xin nguyện đoạn,

Quả Phật xin nguyện thành. O

Nam-mô Thường Trụ Tam Bảo. (3 xá) OOO

15. ĐẢNH LỄ BA NGÔI BÁU

Con xin nương tựa Phật,
Bậc Phước Trí Viên Thành,
Cầu tất cả chúng sanh
Giác ngộ, phát tâm lành. (1 lạy) O

Con xin nương tựa Pháp,
Nguồn tuệ giác, từ bi,
Cầu tất cả chúng sanh
Hiểu đạo, tỏ nguồn tâm. (1 lạy) O

Con xin nương tựa Tăng,
Đoàn thể sống an vui,
Cầu tất cả chúng sanh
Hòa hợp, thương mến nhau. (1 lạy) O





**NGHI THỨC
TRÌ CHỦ DƯỢC SƯ**

1. NGUYỆN HƯƠNG

(Chủ lễ quỳ ngay thẳng, xướng bài Nguyên hương. Gia chủ đồng mặc niệm và quán tưởng theo lời Nguyên)

Nam-mô Bổn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật. O

Nhang trầm thơm ngát cả rừng thiên,
Vườn tuệ chiêm-đàn nguyện kết nên,
Giới đức vót thành hình núi thẳm,
Hương lòng thắp sáng nguyện dâng lên. O

Đệ tử chúng con, một dạ chí thành,
quỳ trước điện Phật, thiết lễ cầu an, *trì chú Dược Sư*, nguyện tiêu tai chướng,
nguyện giáng kiết tường. Ngưỡng
nguyện đức Phật Dược Sư Lưu Ly, Thất
Bảo Như Lai, cùng mười hai vị đại tướng
Dược Xoa, gia hộ chúng con: O

Oan trái nhiều đời đều được tháo mở,
Oán thù bao kiếp thấy đều tiêu tan.

Não phiền dứt sạch, xa lìa khổ ách,
nghiệp chướng tiêu trừ, bốn mùa khỏe
mạnh, thân tâm an lạc, niềm tin vững
chắc, phước thọ tăng long, mọi việc hanh

thông, gia đình hưng thịnh, quyền thuộc
khương ninh, pháp giới chúng sinh, cùng
lên bờ giác. O

Nam-mô Hương Cúng Dương Bồ-tát (3 lần) O

2. ĐẢNH LỄ TAM BẢO

(Đứng thẳng, chấp tay trước ngực, cùng đọc và cùng lạy)

Chí tâm đánh lễ:

Nam-mô tận hư không, biến pháp giới,
quá hiện, vị lai thập phương chư Phật,
tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trú
Tam bảo. (1 lạy) O

Chí tâm đánh lễ:

Nam-mô Ta-bà Giáo chủ, Điều ngự
Bổn sư Thích-ca Mâu-ni Phật, đương
lai hạ sanh Di-lặc tôn Phật, Đại Trí Văn-
thù-sư-lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền
Bồ-tát, Hộ Pháp chư tôn Bồ-tát, Linh
Sơn Hội thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy) O

Chí tâm đánh lễ:

Nam-mô Tây Phương Cực Lạc thế

giới, đại từ đại bi tiếp dẫn đạo sư A-di-
đà Phật, đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại
Thế Chí Bồ-tát, đại nguyện Địa Tạng
Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh đại hải chúng
Bồ-tát.

(1 lạy) OOO

3. TÁN HƯƠNG

(Đại chúng đứng thẳng và chấp tay trước ngực. Duy-na và
Duyệt Chúng khai chuông mõ. Từ đây trở đi, chủ lễ xướng
và gia chủ cùng tụng theo).

Lò hương vừa bén chiêm đàn
Tỏa xông pháp giới đạo tràng mười phương
Hiện thành mây báu cát tường
Xin Phật chứng giám tâm hương chí thành
Pháp thân các Phật tịnh thanh
Chứng minh hương nguyện, phước lành
rưới ban.
Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát. (3 lần) OOO



4. TRÌ TỤNG CHƠN NGÔN

Chơn ngôn tịnh pháp giới:

Án lam tóa ha (7 lần) O

Chơn ngôn tịnh tam nghiệp:

Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt
ma ta phạ, bà phạ thuật độ hám (3 lần) O

5. PHÁT NGUYỆN TRÌ CHÚ

Kính lạy đức Thế tôn,
Quy y các Bồ-tát,
Nay con phát nguyện lớn
Trì tụng chú Dược Sư,
Trên đền bốn ơn nặng,
Dưới cứu khổ ba đường.
Nguyện cho người thấy, nghe
Đều phát tâm bồ-đề,
Thực hành hạnh trí huệ,
Sống an vui giải thoát
Khi mãn báo thân này,
Sanh về cõi Cực Lạc.

Nam-mô Bốn sư Thích-ca Mâu-ni Phật

(3 lần) O

6. TÁN PHẬT DƯỢC SƯ

Đức giáo chủ Đông Phương,
Mười hai nguyện hồng dương,
Cứu muôn loài thoát khổ,
Khai diễn pháp chân thường.
Bốn chín ngày đèn hương,
Trang nghiêm khắp đạo trường,
Trì danh và đánh lễ,
Tiêu tai, thọ miên trường.

Nam-mô Dược Sư hải hội Phật Bồ-tát (3 lần) O

Ta-bà cảnh giới thật mong manh,
Vì để giúp đời, nói pháp kinh.
Bảy Phật Dược Sư diệt tội chướng,
Mười hai nguyện lớn cứu quần sanh.
Ba ngàn hóa Phật đồng gia hộ,
Tám vị Bồ-tát chứng lòng thành.
Giải kiết, tiêu tai, tăng tuổi thọ,
Phước duyên lợi lạc, sống an lành.

Nam-mô Dược Sư Lưu Ly Quang

Vương Phật (3 lần) O

7. DƯỢC SƯ QUÁN ĐẪNH CHƠN NGÔN

(Tùy theo thời gian cho phép, có thể trì niệm 21, 49 hoặc 108 biến)

**Nam mô Bạc già phật đế, bệ sát xã,
lũ lô thích lưu ly, bác lạc bà, hắc ra
xà dã. Đát tha yết đa tha, a ra hắc đế.
Tam miệu tam bột đà da, đát điệt tha.**

**Án bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xã,
tam một yết đế tóa ha. ○**

Nam-mô Dược Sư hải hội Phật Bồ-tát (3 lần) ○

Tháo mở hận thù, buông oan trái.

Nghiệp chướng bao đời đều rụng hết.

Rửa sạch lòng trần, phát tâm thành kính.

Quy trước Phật đài, xin giải oan nghiệt.

Dược Sư Phật, Dược Sư Phật.

Tiên Tai Tăng Thọ Dược Sư Phật.

Tùy tâm mãn nguyện Dược Sư Phật. ○



8. NIỆM DANH HIỆU BẢY PHẬT DƯỢC SƯ

Dược Sư Quang Phật,
Bậc Đại Y Vương,
Mười hai nguyện lớn,
Cứu khổ trầm luân.
Thành tâm quy ngưỡng,
Trang nghiêm đạo trường.
Niệm trì danh hiệu,
Đèn hoa cúng dường.
Đánh lễ Phật tượng,
Cung kính tán dương.
Làm phan tục mạng,
Tuổi thọ miên trường.
Diệt trừ tội chướng,
Oan nghiệp không còn.
Phước lộc tăng trưởng,
Quả chứng chân thường. O

Nam-mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương
Như Lai. (18 lần) O

Nam-mô Thiện Danh Xưng Cát Tường
Vương Như Lai. (3 lần) O

Nam-mô Bảo Nguyệt Trí Nghiêm Quang
Âm Tụ Tại Vương Như Lai. (3 lần) O

Nam-mô Kim Sắc Bảo Quang Diệu
Hạnh Thành Tụ Như Lai. (3 lần) O

Nam-mô Vô Ưu Tối Thắng Cát Tường
Như Lai. (3 lần) O

Nam-mô Pháp Hải Lô Âm Như Lai. (3 lần) O

Nam-mô Pháp Hải Thắng Huệ Du hí
Thần Thông Như Lai. (3 lần) OOO

9. NGUYỆN CẦU AN LÀNH

- Nguyên ngày an lành, đêm an lành,
Đêm ngày sáu thời đều an lành,
Tất cả các thời đều an lành,
Xin đấng Từ Bi thường gia hộ. O

- Nguyên ngày an lành, đêm an lành,
Đêm ngày sáu thời đều an lành,
Tất cả các thời đều an lành,
Xin nguyện Tam Bảo thường gia hộ. O

- Nguyên ngày an lành, đêm an lành,
Đêm ngày sáu thời đều an lành,

Tất cả các thời đều an lành,
Xin nguyện Hộ Pháp thường ủng hộ. O
Nam-mô Tiêu tai giáng cát tường Bồ-tát
(3 lần) O

10. NĂM ĐIỀU QUÁN TƯỚNG

Thế Tôn lời dạy tỏ tường
Năm điều quán tưởng phải thường xét ra:
Ta đây phải có sự già,
Thế nào tránh khỏi lúc qua canh tàn. O
Ta đây bệnh tật phải mang,
Thế nào tránh khỏi đặng an, mạnh lành.
Ta đây sự chết sẵn dành,
Thế nào tránh khỏi tử sanh đến kỳ.
Ta đây phải chịu phân ly,
Nhơn vật quý mến ta đi biệt mà.
Ta đi với nghiệp của ta,
Dù cho tốt xấu tạo ra tự mình,
Theo ta như bóng theo hình,
Ta thọ quả báo phân minh kết tường. O

11. QUÁN CHIẾU THỰC TẠI

Không truy tìm quá khứ,
Không ước vọng tương lai.
Quá khứ đã qua rồi,
Tương lai lại chưa đến.
Chỉ có pháp hiện tại,
Tuệ quán chính là đây.
Không động, không lung lay.
Hãy thực hành như thế! O
Không một ai biết trước
Cái chết đến lúc nào;
Tử thân có đờn đâu,
Làm sao điều đình được.
Vì thế nên nỗ lực,
Tỉnh tấn suốt đêm ngày,
Tỉnh thức từng phút giây,
An trụ bằng chánh niệm.
Như vậy mới xứng đáng
Người biết sống một mình,
Người ấy đã tôn vinh
Đạo nhiệm mầu vô thượng. O

12. HÒI HƯƠNG CÔNG ĐỨC

Trì chú, tu tập, phước tăng,
Xin đem hồi hướng xa gần, khắp nơi.
Nguyện cho tất cả trời người,
Đều vào cõi Phật, sáng ngời chân tâm. O
Nguyện trừ ba chướng trầm luân,
Sống trong trí tuệ, tịnh thanh cõi lòng.
Nguyện cho tội nghiệp tiêu mòn,
Noi theo Bồ-tát làm tròn tấm gương. O
Nguyện sanh cõi tịnh Tây phương,
Mẹ cha: Chín phẩm sen vàng nêu danh,
Hoa cười, chúng ngộ vô sanh,
Cùng hàng Bồ-tát đồng hành tâm linh. O
Nguyện đem công đức tạo thành,
Hương về tất cả chúng sanh mọi loài,
Rải ban hạnh phúc muôn nơi,
Giúp người giác ngộ, an vui đạo màu.

(3 xá) OOO

13. LỜI NGUYỆN CUỐI

(Chủ lễ quỳ chấp tay, tha thiết nguyện; đại chúng mặc niệm)

Nam-mô Bổn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật O

Trời giáng ngộ muôn nơi sáng tỏ,
Bánh xe pháp vận chuyển không dừng.

Tăng ni, đạo lực thậm thâm,
Phật tử, tín tâm kiên cố.

Nguyện nhà nhà hạnh phúc, an Khang,
Cầu thế giới hòa bình, hưng thịnh.

Đời đời làm bà con Phật pháp,
Kiếp kiếp làm quyến thuộc từ bi.
Mọi người biết tu học điều lành,
Bốn biển được mưa hòa, gió thuận. O
Tai qua nạn khỏi, tật bệnh tiêu trừ
Bốn mùa hưng thịnh, tám tiết bình an
Sở nguyện tùy tâm, cát tường như ý
Tâm luôn hoan hỷ, thân dứt lỗi lầm,
Phủ sạch não phiền, trau dồi tuệ giác.
Học theo Trung đạo, tu hạnh nhất thừa,
Tinh tấn sớm trưa, trọn thành Phật đạo. O

Nam-mô Thường Trụ Tam Bảo. (3 xá) OOO

14. ĐẢNH LỄ BA NGÔI BÁU

Con xin nương tựa Phật,
Bậc Phước Trí Viên Thành,
Cầu tất cả chúng sanh
Giác ngộ, phát tâm lành. (1 lạy) O

Con xin nương tựa Pháp,
Nguồn tuệ giác, từ bi,
Cầu tất cả chúng sanh
Hiểu đạo, tỏ nguồn tâm. (1 lạy) O

Con xin nương tựa Tăng,
Đoàn thể sống an vui,
Cầu tất cả chúng sanh
Hòa hợp, thương mến nhau. (1 lạy) O





**NGHI THỨC
NIỆM PHẬT A DI ĐÀ**

1. NGUYỆN HƯƠNG

(Chủ lễ quỳ ngay thẳng, xướng bài Nguyên hương. Gia chủ đồng mặc niệm và quán tưởng theo lời Nguyên)

Nam-mô Bổn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật. O

Đốt nén tâm hương trước Phật đài,
Ngũ phần dâng trọn đức Như Lai,
Cầu xin nhân loại lên bờ giác,
Hạnh phúc bình an đến mọi loài. O

Đệ tử chúng con, một dạ chí thành,
quỳ trước điện Phật, thiết lễ cầu siêu, trì
niệm danh hiệu Phật A-di-đà, nguyện
cho chánh pháp được lan truyền khắp
chốn, lời Phật dạy được phổ biến muôn
nơi. Người người từ bỏ tham, giận, si
mê; tưới tắm từ bi, hạnh phúc. Làm lành
lánh dữ, thương yêu đùm bọc lẫn nhau;
thế giới dứt nghiệp binh đao, muôn loài
an vui, tự tại. O

Ngưỡng nguyện hương linh... thấu rõ
vô thường, vô ngã; xả bỏ huyễn thân
tứ đại, tiêu dao miền Tịnh cảnh, thác

hóa chín phẩm sen, nghiệp dứt khỏi ba đường, làm bà con Phật pháp. Cầu pháp giới chúng sinh đồng lên bờ giác ngộ. O Nam-mô Hương Cúng dường Bồ-tát O

2. ĐÁNH LỄ TAM BẢO

(Đứng thẳng, chấp tay trước ngực, cùng đọc và cùng lay)

Chí tâm đánh lễ:

Nam-mô tận hư không, biến pháp giới, quá hiện, vị lai thập phương chư Phật, tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trú Tam bảo. (1 lay) O

Chí tâm đánh lễ:

Nam-mô Ta-bà Giáo chủ, Điều ngự Bốn sư Thích-ca Mâu-ni Phật, đương lai hạ sanh Di-lặc tôn Phật, Đại Trí Văn-thù-sư-lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp chư tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội thượng Phật Bồ-tát. (1 lay) O

Chí tâm đánh lễ:

Nam-mô Tây Phương Cực Lạc thế giới, đại từ đại bi tiếp dẫn đạo sư A-di-

đà Phật, đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại
Thế Chí Bồ-tát, đại nguyện Địa Tạng
Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh đại hải chúng
Bồ-tát. (1 lay) OOO

3. TÁN HƯƠNG

(Đại chúng đứng thẳng và chấp tay trước ngực. Duy-na
và Duyệt Chúng khai chuông mõ. Từ đây, chủ lễ xướng, mọi
người cùng tụng).

Lò hương vừa bén chiêm đàn
Tỏa xông pháp giới đạo tràng mười phương
Hiện thành mây báu cát tường
Xin Phật chứng giám tâm hương chí thành
Pháp thân các Phật tịnh thanh
Chứng minh hương nguyện, phước lành
rưới ban.
Nam-Mô Hương Vân Cái Bồ-tát.
(3 lần) OOO



4. TRÌ TỤNG CHƠN NGÔN

Chơn ngôn tịnh pháp giới:

Án lam tóa ha (7 lần) O

Chơn ngôn tịnh tam nghiệp:

Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt
ma ta phạ, bà phạ thuật độ hám (3 lần) O

5. PHÁT NGUYỆN NIỆM PHẬT

Kính lạy đức Thế tôn,
Quy y các Bồ-tát,
Nay con phát nguyện lớn
Niệm Phật A-di-đà,
Trên đền bốn ơn nặng,
Dưới cứu khổ ba đường.
Nguyện cho người thấy, nghe
Đều phát tâm bồ-đề,
Thực hành hạnh trí huệ,
Sống an vui giải thoát
Khi mãn báo thân này,
Sanh về cõi Cực Lạc.

Nam-mô Bốn sư Thích-ca Mâu-ni Phật

(3 lần) O

6. NIỆM PHẬT

A-di-đà Phật sắc thân vàng,
Tướng tốt không gì thể sánh ngang.
Mắt biếc lẳng trong trùm bốn biển,
Tu-di rục rở ngập hào quang.
Trong ánh quang minh vô số Phật,
Ứng thân Bồ-tát hiện vô vàn.
Bốn mươi tám nguyện vì sanh chúng,
Chín loại noi đường, bên giác sang. O
Nam-mô Tây phương Cực Lạc thế giới Đại
từ Đại bi Tiếp dẫn Đạo sư A-di-đà Phật.
Nam-mô A-di-đà Phật (108 lần) O
Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát (3 lần) O
Nam-mô Đại Thế Chí Bồ-tát (3 lần) O
Nam-mô Địa Tạng Vương Bồ-tát (3 lần) O
Nam-mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng
Bồ-tát. (3 lần) OOO



7. BẠT TRỪ NHẤT THIẾT NGHIỆP CHUỐNG ĐẮC SANH TỊNH ĐỘ ĐÀ-LA-NI

Nam-mô a-di-đà bà-dạ, đạ-tha-dà đạ-dạ. Đạ-điệt-dạ-tha, a-di-ri-đô bà-tỳ, a-di-ri-đạ, tất-đam bà-tỳ, a-di-ri-đạ, tỳ-ca-lan-đế, a-di-ri-đạ, tỳ-ca-lan-đạ, dà-di-nị, dà-dà-na, chỉ-đạ-ca-lợi, ta-bà-ha. (3 lần) O

8. MƯỜI HAI LỜI NGUYỆN

1. Cầu về An Dưỡng Di-đà,
Nước tên Cực Lạc thật là nghiêm trang.
Hiệu ngài Vô Lượng Thọ Quang,
Liên trì hải hội niết-bàn Như Lai.
Nam-mô Sanh Tịnh Độ Bồ-tát. O

2. Nguyện về An Dưỡng hằng ngày,
Nước tên Cực Lạc hiện nay Di-đà
Liên trì hải hội hằng hà,
Như Lai công đức thật là vô biên.
Nam-mô Sanh Tịnh Độ Bồ-tát. O

3. Chúng con Tịnh Độ hữu duyên,
Nguyện qua An Dưỡng tinh chuyên tu hành.

Liên trì hải hội xưng danh,
Hiệu ngài Vô Ngại đức lành Như Lai.
Nam-mô Sanh Tịnh Độ Bồ-tát. O

4. Cầu về Cực Lạc liên đài,
Nước tên An Dưỡng hiện nay Di-đà.
Độ người vượt thoát ái hà,
Hào quang vô đối khắp tòa Như Lai.
Nam-mô Sanh Tịnh Độ Bồ-tát. O

5. Nguyện về An Dưỡng nước Ngài,
Là nơi Cực Lạc liên đài Tây Phương.
Chúng con lễ bái cúng dường,
Liên trì hải hội, xin thương rước về.
Nam-mô Sanh Tịnh Độ Bồ-tát. O

6. A-di-đà Phật Bồ-đề,
Nước tên An Dưỡng, hầu kê Tây Phương.
Hào quang thanh tịnh không lường,
Liên trì hải hội cúng dường Như Lai.
Nam-mô Sanh Tịnh Độ Bồ-tát. O

7. Cầu về Cực Lạc nước Ngài,

Hiệu là Hoan Hỷ, thiệt là Như Lai.
Độ người chín phẩm liên đài,
Chứng ngôi bất thối đời đời vô sanh.
Nam-mô Sanh Tịnh Độ Bồ-tát. O

8. Nguyện về An Dưỡng quốc thành,
Là cõi Cực Lạc vãng sanh Di-đà.
Hào quang trí huệ hiện ra,
Liên trì hải hội cùng là Như Lai.
Nam-mô Sanh Tịnh Độ Bồ-tát. O

9. Cầu về Cực Lạc liên đài,
Là nơi an Dưỡng, hiện nay Di-đà.
Độ con ra khỏi Ta-bà,
Nan tư công đức thật là Như Lai.
Nam-mô Sanh Tịnh Độ Bồ-tát. O

10. Chí thành đánh lễ đức ngài,
Nước kia Cực Lạc tỏ bày hiện ra.
Chúng con phát nguyện thiết tha.
Phóng quang bắt đoạn sáng lòe kim thân.
Nam-mô Sanh Tịnh Độ Bồ-tát. O

11. Cúi đầu làm lễ tứ ân,
Cầu về Cực Lạc hóa thân liên trì.
Đức ngài giáo chủ A-di,
Hiệu là Vô Xứng đồng thì phóng quang.
Nam-mô Sanh Tịnh Độ Bồ-tát. O

12. Nguyên về Tịnh Độ lạc bang,
A-di-đà Phật hào quang sáng loà.
Sáng hơn nhật nguyệt hiện ra,
Chí nguyện độ khắp Ta-bà chúng sinh.
Nam-mô Sanh Tịnh Độ Bồ-tát. OOO

**9. BỐN MƯƠI TÁM LỜI NGUYỆN
CỦA ĐỨC PHẬT A-DI-ĐÀ
(Khi còn là Tỳ-kheo Pháp Tạng)**

Nguyện thứ nhất, khi tôi thành Phật
Cõi nước tôi quả thật tịnh thanh
Không còn nga quý, súc sanh
Ngục tù không có; an lành, thanh thoi. O

Nguyện thứ hai, khi tôi thành Phật
Cõi nước tôi đón rước trời, người

Hóa sinh chín phẩm sen ngồi
Là do phước đức trọn đời tu tâm. O

Nguyện thứ ba, nhân dân có đủ
Nhiều món ăn, biến hóa tự nhiên
Dùng xong, vật dụng sạch liền
Không cần lau rửa, an nhiên lạ kỳ. O

Nguyện thứ tư, thiên y đặc sắc
Cùng mũ, giày... rất mực trang nghiêm
Muốn thì có đủ như nhiên
Khỏi may, khỏi giặt, chẳng phiền lòng ai. O

Nguyện thứ năm, lâu đài, nhà cửa
Bảy hàng cây báu nở tuyệt trần
Núi, sông... đều chứa bảo trân
Hương thơm tỏa khắp, xa gần ngát ngây. O

Nguyện thứ sáu, mọi người cao quý
Không ghét ganh; hoan hỷ lẫn nhau
Sống theo chánh pháp nhiệm màu
Hài hòa, san sẻ, tương giao chí tình. O

Nguyện thứ bảy, chúng sinh cõi ấy
Tâm không còn tham ái, sân, si
Vui cùng trí tuệ, từ bi
Tháng ngày thanh thảo, vô vi hiện tiền. O

Nguyện thứ tám, luôn chuyên chính niệm
Làm chủ tâm chẳng phiền não chi
An nhiên trong việc đứng, đi
Nhìn qua là hiểu, chuyện gì cũng thông. O

Nguyện thứ chín, thành công việc thiện
Gìn thân, tâm, giữ miệng an lành
Luôn theo chánh pháp thực hành
Từ, bi, hỷ, xả, tịnh thanh cõi lòng. O

Nguyện thứ mười, sống trong Lạc Quốc
Rõ thân này giả hợp do duyên
Xa lìa huyễn mộng triền miên
Không tham, không chấp, mọi miền an vui. O

Nguyện mười một, trời người không khác
Đều mặc cùng một sắc vàng y

Hình dung đỉnh đạc, phương phi
Trang nghiêm, rạng rỡ, sánh vì trăng sao. O

Nguyện mười hai, pháp mầu thực tập
Hàng Thanh Văn, Duyên Giác khắp nơi
Ngôi thiên, an lạc, thanh thoi
Chứng nên quả Thánh, rạng ngời
nhân gian. O

Nguyện mười ba, thiên, nhân, và thánh
Cõi Ta-bà khó sánh, khó bằng
Nhiều như số cát sông Hằng
Mọi người thánh thiện, không còn thoái lui. O

Nguyện mười bốn, sống đời trường thọ
Cảnh thanh nhàn, hết sợ; an nhiên
Không sao tính được số niên
Sống lâu vô lượng, vô biên an lành. O

Nguyện mười lăm, tịnh thanh ba nghiệp
Sống cuộc đời hạnh phúc an nhiên
Không còn mộng tưởng, đảo điên
Đến đi tự tại, niết-bàn thanh thoi. O

Nguyện mười sáu, sáng ngời tâm đức
Dân Lạc bang hạnh phúc vô biên
Sống trong an lạc chân nguyên
Không còn vô lậu, chúng nên đạo mầu. O

Nguyện mười bảy, tôi mau giác ngộ
Giảng lý chân, phổ độ chúng sinh
Giúp đời tỏ ngộ tâm linh
Độ tha như chính độ mình vậy thôi. O

Nguyện mười tám, hóa thai miễn dục
Là cách sanh trên nước phương Tây
“Túc mạng thông” rõ kiếp xưa
Đại cương, chi tiết, việc gì cũng thông. O

Nguyện mười chín, tỏ nguồn nhân quả
“Thiên nhãn thông” thấu rõ tương lai
Rõ như trong một bàn tay
Nhân sinh, vũ trụ mảy may tỏ tường. O

Nguyện hai mươi, rõ thông thánh giác
“Thiên nhĩ thông” nghe được xa xăm

Nơi đâu Phật giảng pháp âm
Cũng đều nghe thấu, chân tâm sáng dần. O

Nguyện hăm một, mong tâm đã tỏ
“Tha tâm thông” hiểu rõ tánh người
Hiểu sâu tâm niệm mỗi loài
Ba ngàn thế giới không ngoài tánh linh. O

Nguyện hăm hai, dậm trình vô ngại
“Thần túc thông” tự tại khắp nơi
Ba ngàn thế giới dạo chơi
Vượt qua chướng vật, dễ thời hơn bay. O

Nguyện hăm ba, khi tôi thành Phật
Ca ngợi tôi, đạo, tục đồng thanh
Nhất tâm, hoan hỷ, an lành
Vô thường nhất niệm, hóa sanh sen vàng. O

Nguyện hăm bốn, ánh quang minh chiếu
Đỉnh đầu tôi tuyệt diệu vô ngần
Sáng hơn ánh sáng trời, trăng
Mười phương chiếu tỏ, không phân
đêm ngày. O

Nguyện hăm lăm, chiếu soi tám hướng
Hào quang tôi đến chốn tối tăm
Làm cho bao kẻ hồi tâm
Hướng về Phật Pháp, chí thành quy y. O

Nguyện hăm sáu, bất kỳ người, thú
Trong mười phương vũ trụ vô ngần
Hào quang chiếu đến tấm thân
Tâm hồn chuyển hóa hơn dân cõi Trời. O

Nguyện hăm bảy, những người trai giới
Tu định thiền, làm phước giúp người
Đến khi từ già cõi đời
Tôi và thánh chúng độ ngay Lạc thành. O

Nguyện hăm tám, chúng sinh các cõi
Nghe danh tôi, bừng thối nhiệt tâm
Làm lành, nhất niệm trì danh
Hướng về Cực Lạc, vãng sinh nhẹ nhàng. O

Nguyện hăm chín, mười phương sinh giới
Khi độc lòng vượt khỏi nẻo mê

Chánh tâm “mười niệm” chuyên bề
Qua đời sẽ được sanh về Tây phương. O

Nguyện ba mươi, những phùng có tội
Biết bao điều lầm lỗi đã gây...

Ăn năn, trai giới đêm ngày
Lâm chung liền được liên đài hóa sanh. O

Nguyện bạ̉m mốt, người lành tu học
Nghe tên tôi, lập tức cúng dường
Thành tâm, đảnh lễ, tán dương
Được người kính nể, hết lòng trước sau. O

Nguyện bạ̉m hai, nơi đâu phụ nữ
Chịu nhiều điều đau khổ, bất công...
Trì danh, chuyển nghiệp hết lòng
Tái sinh nam giới, không còn nữ nhân. O

Nguyện bạ̉m ba, chúng sinh mới tới
Quả vô sinh, bất thối chứng liền
Siêng tu đức hạnh Phổ Hiền
Sáu ba-la-mật tinh chuyên tu hành. O

Nguyện bạ̉m bạ̉n, nhân dân trong nước
Muốn sinh về cõi khác độ sinh
Nguyện kia dù chẳng viên thành
Ba đường không đọa, trăm luân
chẳng còn. O

Nguyện bạ̉m lặm, các hàng Bồ-tát
Muốn cúng dường chư Phật nơi xa
Trần châu, anh lạc, hương hoa...
Dụng tâm cúng khắp, của ta của người. O

Nguyện bạ̉m sáu, thành thối ước nguyện
Muốn cái gì hiển hiện có liền
Mang đi khắp cả các miền
Cúng dường chư Phật, về liền phút giây. O

Nguyện bạ̉m bảy, những ai đọc tụng
Thọ trì Kinh hiểu đặng nghĩa Kinh
Tâm bừng mắt tuệ, thông minh
Xiển dương Phật pháp, thật tình rộng cao. O

Nguyện bạ̉m tám, thâm sâu đạo lý
Đạt biện tài, tuệ trí sáng ngời

Giảng tuyên chánh pháp khắp nơi
Tuôn trào vô ngại, độ người chánh chân. O

Nguyện bả́m chín, nhân dân trong nước
Đủ bả́m hai tướng tốt uy nghiêm
Kim Cương thần lực vô biên
Giống như đức Phật, kim thân sáng ngời. O

Nguyện bốn mươi, nước tôi thanh tịnh
Bồ-tát nào muốn thấy cảnh thiền
Mười phương các cõi hiện tiền
Hiện hiện trước mặt như liền trong gương. O

Nguyện bốn mốt, con đường công đức
Bất kỳ ai chưa được hoàn toàn
Móng tâm liền thấy đạo tràng
Bề cao, diện tích rõ ràng ngay đây. O

Nguyện bốn hai, các đồ thông dụng
Trong nước tôi chất lượng tốt cao
Đẹp xinh, giá trị bền lâu
Mắt trời cũng khó mong cầu thấu soi. O

Nguyện bốn ba, mọi người trong nước
Lòng thiết tha nghe được Phật kinh
Có người đến giảng chân thành
Không chờ mời thỉnh thường tình thế gian. O

Nguyện bốn bốn, Thanh Văn, Duyên Giác
Trong nước tôi đều được thần thông.
Hào quang tỏ chiếu không cùng
Biện tài thuyết pháp ngang bằng Thế Tôn. O

Nguyện bốn lăm, mười phương Bồ-tát
Nghe danh tôi, cất bước độ sinh
Giúp đời thiên định tịnh thanh
Vân du giáo hóa, phước lành rải ban. O

Nguyện bốn sáu, các hàng Bồ-tát
Nghe danh tôi, chánh giác ngưỡng mong
Định thiên, giải thoát chứng xong
Gặp nhiều đức Phật, số không thể lường. O

Nguyện bốn bảy, số đông dân chúng
Về Tây phương phát nguyện tu hành

Chúng nên bất thối, vô sinh
Quyết tâm chuyển hóa, chứng thành
Nhu Lai.O

Nguyện bốn tám, nước tôi quy tụ
Bồ-tát tu “Nhu thuận nhẫn” thành
“Vô sinh pháp nhẫn” chúng nên
Chứng thành quả Phật, sáng tên đạo vàng.O

Khi Pháp Tạng vừa xong phát nguyện
Cõi tam thiên rúng động, hân hoan
Hương, hoa, kỹ nhạc, lộng tàn
Cúng người Giác ngộ Lạc bang sau này.O
Nam-mô Tây phương Cực Lạc thế giới,
đại từ, đại bi A-di-đà Phật. (3 lần) OOO



10. NĂM ĐIỀU QUÁN TƯỞNG

Thế Tôn lời dạy tỏ tường
Năm điều quán tưởng phải thường xét ra:
Ta đây phải có sự già,
Thế nào tránh khỏi lúc qua canh tàn. O
Ta đây bệnh tật phải mang,
Thế nào tránh khỏi đặng an, mạnh lành.
Ta đây sự chết sẵn dành,
Thế nào tránh khỏi tử sanh đến kỳ.
Ta đây phải chịu phân ly,
Nhơn vật quý mến ta đi biệt mà.
Ta đi với nghiệp của ta,
Dù cho tốt xấu tạo ra tự mình,
Theo ta như bóng theo hình,
Ta thọ quả báo phân minh kiết tường. O



11-A. SÁM DI-ĐÀ

Muốn đi có một đường này:
Nhất tâm niệm Phật, có ngày thoát qua.
Tụng Kinh niệm Phật Di-đà,
Hồng danh sáu chữ thật là rất cao.
Năng trừ tám vạn trần lao,
Tham thiền, trì chú pháp nào cũng thua. O
Di-đà xưa cũng làm vua,
Bỏ ngôi, bỏ nước, vào chùa mà tu.
Xét ra từ kiếp đã lâu,
Hiệu là Pháp Tạng Tỳ-kheo đó mà.
Trong khi Ngài mới xuất gia,
Bốn mươi tám nguyện phát ra một lần.
Nguyện nào cũng lẫm oai thần,
Nguyện nào cũng trọng về phần độ sinh. O
Vì thương thế giới bất bình,
Nên chi đầu Phật mà đành bỏ ngôi.
Thầy là Bảo Tạng Như Lai,
Bạn là Bảo Hải, tức ngài Thích-ca.
Thích-ca nguyện độ Ta-bà,
Di-đà nguyện mở cửa nhà Lạc Bang. O

Mở ao chín phẩm sen vàng
Xây thành bát bửu, đồ đàn thất trân.
Luu ly quả đất sáng ngần,
Lầu châu gác ngọc mười phần trang nghiêm.
Hoa trời rưới cả ngày đêm,
Có cây rất quý, có chim lạ kỳ.
Lạ lòng cái cảnh phương Tây,
Mười phương cõi Phật, cảnh nào cũng thua.
Phong quang vui vẻ bốn mùa,
Nước reo pháp Phật, giáo khoa nhạc trời.
Di-đà có thế một lời,
Mở ra cõi ấy tiếp người vãng sanh. O
Mười phương ai phát lòng thành,
Nhất tâm mà niệm hồng danh của Ngài.
Hằng ngày trong lúc hôm mai,
Niệm từ mười tiếng đến vài ba trăm.
Khi đi, khi đứng, khi nằm,
Chuyên trì niệm Phật, lòng chăm
phát nguyện. O
Nguyện sanh về cõi bảo liên
Là nơi Cực Lạc ở miền Tây phương.

Đến khi thọ mạng vô thường,
Thì Ngài phóng ngọn hào quang rước liền,
Biết bao phước đức nhân duyên,
Đã về Cực Lạc còn phiền não chi.
Sự vui, trời cũng chẳng bì,
Đêm đêm thông thả, ngày ngày thanh thoi.
Sống lâu kiếp kiếp đời đời,
Không già, không chết, không dời đi đâu. O

11-B. SÁM NIỆM PHẬT

Một lòng giữ niệm Di-đà,
Hồng danh sáu chữ thật là rất cao.
Năng trừ tám vạn trần lao,
Niệm thời phải tính cách nào cho hay. O
Tham lam dứt bỏ mê si,
Tĩnh tâm niệm Phật việc gì cũng an.
Niệm Phật tội nghiệp tiêu tan,
Những điều tai họa khỏi mang vào mình.
Niệm Phật phát huệ thông minh,
Bao nhiêu nghiệp chướng chẳng sinh
vào lòng.
Niệm Phật cứu được tổ tông,

Ông bà cha mẹ thoát dòng sông mê. O
 Niệm Phật hoan hỷ mọi bề,
 Thương người lẫn vật chẳng hề khác nhau.
 Niệm Phật nhớ trước biết sau,
 Thông minh sáng suốt, trí cao lòng hiền.
 Niệm Phật ắt gặp phước duyên,
 Tài danh chẳng nhiễm, bình yên cửa nhà. O
 Niệm Phật chẳng sợ tà ma,
 Những hàng yêu quái tránh xa chẳng cùng.
 Niệm Phật được lợi ích chung,
 Gặp loài ác thú hoá hung ra hiền.
 Niệm Phật thân thể được yên,
 Trong khi tĩnh tọa tham thiền tâm minh. O
 Niệm Phật chẳng có chóng kính,
 Nhu hòa là pháp đã in vào lòng.
 Niệm Phật mười tiếng cũng xong,
 Hành theo nhân quả, ý mong giúp đời.
 Niệm Phật phổ độ khắp nơi,
 Lợi mình lợi kẻ trời người mến thương.
 Niệm Phật lòng dạ hiền lương,
 Từ bi hỷ xả dẫn đường chúng sanh. O

Niệm Phật rõ thấu ngọn ngành,
Biết từ kiếp trước rõ rành đời sau.

Niệm Phật như kẻ thả phao,
Trôi qua khổ ải, trần lao khỏi chìm.

Bước lên bờ giác trang nghiêm,
Thấy toàn Phật Thánh chớ tìm đâu xa. O

Niệm Phật ắt Phật rước ta,
Về nơi An Dưỡng một nhà vui thay.

Nhắc người niệm Phật đó đây,
Chí tâm niệm Phật có ngày thoát thân. O

11-C. SÁM PHÁT NGUYỆN

Nương Phật A-di-đà
Nơi bản môn màu nhiệm,
Con dốc lòng quay về
Duy trì nguồn chánh niệm.

Con đã nguyện trở lại,
Nương Phật A-di-đà.
Cúi xin Phật nhiếp thọ,

Cõi Tịnh Độ bày ra. O

Xin lấy đuốc ánh sáng,
Soi vào tâm tư con.

Xin lấy thuyền thọ mạng,
Chuyên chở hình hài con.
Cho sự sống an lạc,
Cho lý tưởng vẹn toàn.
Xin Bụt luôn bảo hộ,
Đề tâm không buông lơ. O
Cho con phá tà kiến,
Làm phiền não rụng rời.
Trong giây phút hiện tại,
Có Phật trong cuộc đời.
Tịnh độ đi từng bước,
Vững chãi và thanh thoi.
Hiện tại sống chánh niệm,
Tịnh Độ đã thật rồi. O
Sau này đổi thân khác,
Thế nào cũng an vui.
Niệm Phật A-di-đà,
Được nhất tâm bất loạn. O
Chín phẩm sen hiện tiền,
Tự tha đều thọ dụng.
Biết trước giờ mạng chung,

Tâm con không nao núng.
Thân con không bệnh khổ,
Ý con không ngại ngùng.
Di-đà cùng thánh chúng
Tay nâng đoá sen vàng.
Có mặt trong giây lát,
Cùng lên đường thông dong. O
Sen nở là thấy Phật,
Tịnh Độ là quê hương.
Cúi xin Phật chứng giám,
Hành trì không buông lung. O

11-D. SÁM TỔNG TÁNG

Cuộc hồng trần xoay vần quá ngắn,
Kiếp phù sinh tụ tán mấy hồi,
Người đời có biết chãng ôi,
Thân người tuy có, có rồi hoàn không! O
Chiêm bao khéo khuấy lạ lòng,
Mơ màng trong một giấc nồng mà chi,
Làm cho buồn bã thế ni!
Hình dung mới đó bữa nay đâu rồi?
Khi nào đứng đứng ngồi ngồi

Bây giờ lặng ngắt như chồi cây khô.
 Khi nào du lịch giang hồ
Bây giờ nhắm mắt mà vô quan tài.
 Khi nào lược giắt trâm cài
Bây giờ gởi xác ra ngoài gò hoang.
 Khi nào trau ngọc chuốt vàng
Bây giờ một nắm xương tàn lạnh tanh. O
 Khi nào mắt đẹp mày xanh
Bây giờ thấy dạng thấy hình là đâu.
 Khi nào lên các xuống lầu
Bây giờ một nắm cỏ sàu xanh xanh.
 Khi nào liệt liệt oanh oanh
Bây giờ một trận tan tành gió mưa.
 Khi nào ngựa lộc xe lừa
Bây giờ mây rước trắng đưa mơ màng.
 Khi nào ra trướng vào màn
Bây giờ nhà cửa xóm làng cách xa. O
 Khi nào mẹ mẹ cha cha
Bây giờ bóng núi cách xa muôn trùng.
 Khi nào vợ vợ chồng chồng
Bây giờ trăng khuyết còn mong chi tròn.

Khi nào cháu cháu con con
Bây giờ hai ngã nước non xa vời.
Khi nào cốt nhục vẹn mười
Bây giờ lá héo nhành tươi vui gì.
Khi nào bạn hữu sum vầy
Bây giờ chén rượu cuộc kỳ vắng thiêu. O
Cái thân như tác bóng chiều
Như chum bọt nước phập phều biển khơi.
Xưa ông Bành Tổ sống đời
Tám trăm tuổi thọ nay thời còn đâu!
Sang mà đến bậc Công Hầu
Giàu mà đến bậc bấy lâu Thạch Sùng.
Nghèo mà đói khát lạnh lùng
Khổ mà tóc cháy da phỏng trần ai. O
Phù du sớm tối một mai
Giàu sang cũng thác, sạt sài cũng vong
Thông minh tài trí anh hùng
Si mê đại đột cũng chung một gò.
Biển trần nhiều nỗi gay go
Mau mau nhẹ gót qua đò sông mê.
Sự đời nên chán nên chê
Tâm nơi giải thoát mà về mới khôn. O

Lắng tâm quyết tỏ nguồn chơn
Gương xưa lau sạch không còn trần ô.

Tu hành phải đợi kiếp mô
Sông tình biển ái đã khô bao giờ.

Lựa là phải ngộ thiên cơ
Mà đèn trí huệ dễ lờ đi đâu.

Nguồn tâm phải tỏ trước sau
Nguyện cho thành Phật để mau độ đời.

Ban niềm an lạc muôn nơi
Niết-bàn tỏ ngộ, sáng ngời chân tâm. O

12. HỒI HƯƠNG CÔNG ĐỨC

Niệm Phật, tu tập, phước tăng,
Xin đem hồi hương xa gần, khắp nơi.

Nguyện cho tất cả trời người,
Đều vào cõi Phật, sáng ngời chân tâm. O

Nguyện trừ ba chướng trầm luân,
Sống trong trí tuệ, tịnh thanh cõi lòng.

Nguyện cho tội nghiệp tiêu mòn,
Nói theo Bồ-tát làm tròn tấm gương. O

Nguyện sanh cõi tịnh Tây phương,
Mẹ cha: Chín phẩm sen vàng nêu danh,

Hoa cười, chúng ngộ vô sanh,
Cùng hàng Bồ-tát đồng hành tâm linh. O
Nguyện đem công đức tạo thành,
Hướng về tất cả chúng sanh mọi loài,
Rải ban hạnh phúc muôn nơi,
Giúp người giác ngộ, an vui đạo mầu.

OOO

13. LỜI NGUYỆN CUỐI

Nam-mô giáo chủ cõi Tây phương,
Năng Nhân Tịnh độ Pháp vương Di-đà. O
Bốn mươi tám nguyện rộng xa,
Độ sanh tất cả về tòa Kim liên.
Nguyện hương linh... sớm được an lành,
Nghe kinh kệ siêu sinh Tịnh Độ.
Vượt qua bể khổ, thoát khỏi Ta-bà.
Sen vàng chín phẩm nở hoa,
Pháp thân Phật Di-đà thọ ký. O
Chúng con kính cầu nguyện:
Bốn loài sinh lên đất Tịnh,
Ba cõi thác hóa tòa Sen.
Hằng sa ngã quý chúng Tam Hiền,

Vạn loại hữu tình lên Thập Địa.

Khấp nguyện:

Người mất siêu sinh, kẻ còn phúc lạc.
Năm châu an định, bốn biển thanh bình.
Tình với vô tình, Đều thành Phật đạo. O
(Đại chúng cùng niệm)

Nam-mô A-di-đà Phật. (3 xá) OOO

13. ĐÁNH LỄ BA NGÔI BÁU

Con xin nương tựa Phật,
Bậc Phước Trí Viên Thành,
Cầu tất cả chúng sanh
Giác ngộ, phát tâm lành. (1 lạy) O

Con xin nương tựa Pháp,
Nguồn tuệ giác, từ bi,
Cầu tất cả chúng sanh
Hiểu đạo, tỏ nguồn tâm. (1 lạy) O

Con xin nương tựa Tăng,
Đoàn thể sống an vui,
Cầu tất cả chúng sanh
Hòa hợp, thương mến nhau. (1 lạy) OOO

MƯỜI CÔNG ĐỨC ẮN TỔNG KINH

Một là, những tội lỗi đã gây ra từ trước đến nay được tiêu trừ; nếu như đã mang những nghiệp duyên nặng nề thì sẽ được chuyển hoá thành nhẹ nhàng.

Hai là, thường được các thiện Thần ủng hộ, tránh được các tai ương hoạn nạn, ôn dịch, nước, lửa, trộm cướp, đao binh, tù ngục...

Ba là, vĩnh viễn tránh khỏi những quả báo đau khổ, oán cừu oan trái của nhiều đời và hiện tại.

Bốn là, Long Thiên Hộ Pháp thường gia hộ nên những loài Dạ-xoa, ác quỷ, rắn độc, hùm beo đều tránh xa, không dám nhiễu hại.

Năm là, thân và tâm luôn được an vui, ngày không gặp việc nguy khốn, đêm ngủ không thấy ác mộng, diện mạo hiền sáng, mạnh khoẻ, an lành, việc làm thuận lợi, kết quả tốt đẹp.

Sáu là, tâm không mong cầu phước báu giàu sang, nhưng tự nhiên cơm ăn áo mặc được đầy đủ, gia đình trên thuận dưới hoà, con cháu đời đời hưởng lộc.

Bảy là, lời nói cho đến việc làm đều khiến mọi người đều sinh tâm vui vẻ, đi đến đâu cũng được mọi người chào đón niềm nở, kính mến, khen ngợi và tin tưởng.

Tám là, nếu mắc phải những chứng bệnh mê muội thì sẽ được trở nên thông minh lanh lợi, thân thể luôn được cường tráng khoẻ mạnh, nếu phải ở những nơi thâm sơn biên địa, thì những nơi ấy cũng trở nên thịnh vượng, sung túc. Tâm thức luôn hướng về chánh đạo, sau khi mạng chung sẽ được sinh thiên.

Chín là, khi tái sinh nếu là nam thì sẽ trở thành vương tôn công tử, nếu là nữ thì sẽ trở thành thiện mỹ nhân, tướng mạo đoan trang, tâm trí siêu việt, phước lộc tròn đầy.

Mười là, thương tất cả chúng sinh như thân bằng quyến thuộc, vì chúng sinh mà gieo trồng tất cả căn lành. Nhờ công đức ấy mà thường gặp được các Đức Phật, nghe pháp, siêng năng tu tập, cuối cùng được thành Phật quả.

Ắn Quang Tô Sư dạy: Ắn tổng kinh được vô lượng công đức như vậy, nên vào những dịp chúc thọ, thành hôn, cầu phước, cầu tiêu trừ tật bệnh, cầu siêu độ hương linh... hãy tinh tấn phát tâm bồ-đề, Ắn tổng kinh điển, để gieo trồng cội phước cho chính mình và thân bằng quyến thuộc.

NGHI THỨC
TRÌ CHÚ ĐẠI BI, CHÚ DƯỢC SỰ VÀ NIỆM PHẬT A DI ĐÀ
Thích Nhật Từ biên soạn

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
Địa chỉ: A2-261 Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Hà Nội.
Email: nhaxuatbanhongduc@yahoo.com
ĐT: 04.3 9260024 - Fax: 04.3 9260031

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc

BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm nội dung

Tổng biên tập

LÝ BÁ TOÀN

Biên tập: **Nguyễn Thế Vinh**

Trình bày: **Ngọc Ánh**

Sửa bản in: **Thích Quảng Tâm**

Kỹ thuật: **Thích Quảng Tâm**

In 1.000 cuốn khổ 14x20 cm, tại Xí nghiệp in Nguyễn Minh Hoàng, 510 Trường Chinh, P.13, Q. Tân Bình, Tp.HCM. Số ĐKKHXB: 228-2014/CXB/38-07/HĐ cấp ngày 13 tháng 2 năm 2014. In xong và nộp lưu chiểu tháng 5 năm 2014.